

Số: 130/2020/QĐST-DS

Cao Lãnh, ngày 01 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 702/2020/TLST-DS, ngày 01 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Trần Thị Kim H**, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Ấp 1, xã Tân Hội T, huyện Cao L, tỉnh Đồng T.

Bị đơn: **Bùi Văn T**, sinh năm 1963.

Trần Thị B, sinh năm 1960.

Cùng địa chỉ: Ấp 1, xã Tân Hội T, huyện Cao L, tỉnh Đồng T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Bùi Văn T, bà Trần Thị B với bà Trần Thị Kim H ngày 29/02/2016.

- Ông Bùi Văn T và bà Trần Thị B có nghĩa vụ liên đới chuyển quyền sử dụng đất cho bà Trần Thị Kim H đối với diện tích đất 22,7m² (đo đạc thực tế), thuộc thửa 1184, tờ bản đồ số 04, mục đích sử dụng là đất chuyên trồng lúa nước, từ mốc 1 – mốc 2 – mốc 3 – mốc 4 – mốc 1, đất tọa lạc tại ấp 1, xã Tân Hội T, huyện Cao L, tỉnh Đồng T, đất cấp cho hộ ông Bùi Văn T (Kèm theo biên bản xem xét thẩm định, tại chỗ và sơ đồ đo đạc cùng ngày 23/10/2020 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Cao Lh).

- Bà Trần Thị Kim H được quyền sử dụng diện tích đất 22,7m² (đo đạc thực tế), thuộc thửa 1184, tờ bản đồ số 04, mục đích sử dụng là đất chuyên trồng

lúa nước, từ mốc 1 – mốc 2 – mốc 3 – mốc 4 – mốc 1, đất tọa lạc tại ấp 1, xã Tân Hội T, huyện Cao L, tỉnh Đồng T (*Kèm theo biên bản xem xét thẩm định, tại chỗ và sơ đồ đo đạc cùng ngày 23/10/2020 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Cao L*).

- Các đương sự (ông T, bà B và bà Kim H) được quyền liên hệ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để kê khai, đăng ký phần đất mình được sử dụng theo quy định của pháp luật. Trường hợp ông Bùi Văn T và bà Trần Thị B không thực hiện việc chuyển quyền sử dụng thì bà Trần Thị Kim H có quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để kê khai, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất đã chuyển nhượng nói trên theo quy định của pháp luật.

- Về án phí:

+ Ông Bùi Văn T và bà Trần Thị B đồng ý nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (B trăm nghìn đồng).

+ Bà Trần Thị Kim H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền 300.000 đồng (B trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004128 ngày 30/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao L.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá: Ông Bùi Văn T và bà Trần Thị B tự nguyện chịu 2.292.000 đồng (đã nộp và chi xong), nhưng do bà H đã nộp tạm ứng nên thu của ông T và bà B để trả lại cho bà H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được Bn hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND HCL;
- Chi cục THADS HCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu: HSVA

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trịnh Hữu Chính